

Đảm bảo chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Thương mại

Nguyễn Đức Nhuận*¹, Đặng Thị Hải Hằng²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: nhuan.nd@tmu.edu.vn

² Email: hang.dth@tmu.edu.vn

Trường Đại học Thương mại

79 Hồ Tùng Mậu, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: *Chất lượng giáo dục luôn là vấn đề quan tâm hàng đầu của xã hội, bởi sản phẩm của giáo dục là con người và nó ảnh hưởng gần như toàn bộ đến sự phát triển kinh tế xã hội của một quốc gia. Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số trong các lĩnh vực kinh tế xã hội của đất nước, đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải cải tiến và từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, nhằm cung cấp nguồn nhân lực có chuyên môn cao, kỹ năng thành thạo, đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của xã hội. Trong phạm vi nghiên cứu của mình, bài viết đưa ra những nhận định về thực trạng các vấn đề về đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Thương mại, từ đó đề xuất những giải pháp để nhà trường tiếp tục giữ vững và phát huy những thành tựu đã đạt được, đồng thời có định hướng giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tế. Khẳng định cam kết của nhà trường với xã hội về chất lượng đào tạo, giúp nhà trường nhận định được những thế mạnh cũng như những tồn tại cần khắc phục để không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu thực tiễn nghề nghiệp và của xã hội.*

TỪ KHÓA: *Chất lượng giáo dục, đảm bảo chất lượng giáo dục ở các trường đại học.*

→ Nhận bài 26/5/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 02/6/2023 → Duyệt đăng 15/8/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12310809>

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, mỗi cơ sở giáo dục đại học đều mong muốn thiết lập một hệ thống đảm bảo chất lượng nhằm phân bổ và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực hiện có của nhà trường để duy trì và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng của hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng. Trong những năm gần đây, hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Thương mại đã và đang góp phần quan trọng để nhà trường phát huy những thế mạnh, khắc phục những hạn chế để khẳng định cam kết về chất lượng đào tạo của trường và liên tục cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lí luận cơ bản về đảm bảo chất lượng trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay

2.1.1. Khái niệm đảm bảo chất lượng giáo dục

Đảm bảo chất lượng trong giáo dục đại học là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng tất cả các lĩnh vực công tác của nhà trường, theo AUN khái quát đảm bảo chất lượng như sau: “*Tổng thể các hệ thống, nguồn lực và thông tin dành cho việc thiết lập, duy trì và cải thiện chất lượng và tiêu chuẩn của hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng. Đó là một hệ thống mà dưới sự tác động của nó, các nhà quản lý và nhân viên hài lòng với cơ chế kiểm soát đang hoạt động*

để duy trì và nâng cao chất lượng trong giáo dục đại học” (AUN, 2011).

Đảm bảo chất lượng giáo dục là quá trình thực hiện các hoạt động giám sát, đối sánh, hỗ trợ nhằm nhận diện, đánh giá cũng như cải tiến chất lượng các mặt hoạt động của trường đại học theo những tiêu chuẩn chất lượng đã được thiết lập (quốc gia hoặc quốc tế). Trường đại học có 3 sứ mệnh cốt lõi, đó là: đào tạo, nghiên cứu khoa học, gắn kết và phát triển cộng đồng. Đảm bảo chất lượng giáo dục chính là việc đảm bảo các nguồn lực để trường đại học thực hiện tốt 3 sứ mệnh nêu trên.

Chính vì vậy, đảm bảo chất lượng giáo dục đại học được hiểu là một quá trình liên tục, mang tính hệ thống, bao gồm các chính sách, cơ chế, tiêu chuẩn, quy trình, biện pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục đại học gồm hai quy trình: Đảm bảo chất lượng bên ngoài (EQA) và đảm bảo chất lượng bên trong (IQA). Đảm bảo chất lượng bên ngoài, trong đó có hoạt động kiểm định chất lượng, do một tổ chức độc lập thực hiện, nhằm giúp trường đại học nhận diện được những điểm mạnh, điểm yếu cần khắc phục, đồng thời đưa ra các khuyến nghị để trường đại học cải tiến chất lượng. Đảm bảo chất lượng bên trong là hoạch định và phân bổ các nguồn lực để tổ chức triển khai các giải pháp đảm bảo cho cơ sở giáo dục đại học thực hiện được sứ mệnh cũng như các mục tiêu phát triển của mình.

2.1.2. Vai trò của hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục trong các trường đại học

Đảm bảo chất lượng là một khâu quan trọng trong quản lý chất lượng giáo dục, là cơ sở để thực hiện mục tiêu, chương trình giáo dục đào tạo của mỗi nhà trường. Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng đã, đang và sẽ giúp các trường có định hướng chiến lược phát triển phù hợp, định vị rõ chất lượng và văn hóa chất lượng trong các văn bản, nghị quyết của trường.

Giúp cho nhà trường xây dựng được hệ thống chính sách chất lượng, kế hoạch đảm bảo chất lượng, các giá trị chia sẻ, công cụ, tiêu chí và quy trình đảm bảo chất lượng phù hợp.

Giúp trường đại học thích ứng với những thay đổi để phù hợp với các tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và quốc tế, thể hiện rõ cam kết chất lượng với xã hội, hình thành môi trường quản lý chất lượng. Văn hóa chất lượng chính là nền tảng và động lực để các trường duy trì và nâng cao chất lượng tạo dựng một bản sắc riêng, thế mạnh riêng.

2.1.3. Các nội dung cơ bản của hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục trong các trường đại học hiện nay

a. Đảm bảo chất lượng về chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo là “xương sống” của toàn bộ hoạt động đào tạo ở cấp độ khác nhau. Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo đóng vai trò rất quan trọng, là yếu tố nền tảng giúp duy trì, cải tiến và nâng cao chất lượng khi triển khai các chương trình đào tạo của mỗi cơ sở giáo dục đại học.

Nội dung đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo bao gồm: *Thứ nhất*, đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo đòi hỏi các chương trình đào tạo cần được thiết kế tuân thủ các quy định hiện hành, chuẩn đầu ra phù hợp với khung trình độ quốc gia. Chương trình đào tạo được thiết kế đảm bảo phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra. Các học phần trong chương trình đào tạo phải có những đóng góp nhất định nhằm giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra; *Thứ hai*, cơ sở giáo dục đại học phải hoạch định và phân bổ các nguồn lực một cách phù hợp nhằm triển khai thực hiện các chương trình đào tạo một cách hiệu quả; *Thứ ba*, chương trình đào tạo phải được định kỳ rà soát, cải tiến các điều kiện đảm bảo chất lượng, từng bước được nâng cao phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và đáp ứng nhu cầu của xã hội; *Thứ tư*, hoạt động tự đánh giá và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo được thực hiện định kỳ, tuân thủ các yêu cầu của Luật Giáo dục và quy định của các cơ quan quản lý.

b. Đảm bảo chất lượng về đội ngũ

Trong lĩnh vực giáo dục, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp là lực lượng nòng cốt, giữ vai trò quyết định trong việc biến mục tiêu giáo dục thành hiện thực, quyết định hiệu quả và chất lượng giáo dục.

Đảm bảo chất lượng về đội ngũ là đảm bảo cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu của đội ngũ. Về số lượng, cần đảm bảo đủ số lượng đội ngũ giảng viên và cán bộ phục vụ để tỉ lệ sinh viên/giảng viên tuân thủ đúng các yêu cầu của Luật Giáo dục và các quy định có liên quan. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, tuyển chọn giảng viên, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý và bố trí phù hợp với vị trí việc làm. Về chất lượng, cần đảm bảo ngày càng gia tăng tỉ lệ giảng viên có trình độ chuyên môn cao, có học vị, học hàm, đáp ứng các yêu cầu quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên nhằm đảm bảo tiêu chí của kiểm định giáo dục và đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường trong giai đoạn mới. Về cơ cấu, cần đảm bảo có sự kế thừa, kế cận của đội ngũ ở các trình độ và các bậc quản lý, giới tính... Thực hiện tốt chính sách thu hút đối với người tài, có chế độ đãi ngộ phù hợp đối với giảng viên.

c. Đảm bảo chất lượng về tuyển sinh

Người học có vai trò là trung tâm, các hoạt động giảng dạy và học tập của nhà trường ảnh hưởng nhiều đến chất lượng đầu ra khi tốt nghiệp. Vì vậy, việc đảm bảo được chất lượng trong tuyển sinh sẽ giúp cho trường lựa chọn và tuyển dụng được người học có chất lượng phù hợp, từ đó góp phần triển khai thực hiện các hoạt động tiếp theo trong tổ chức đào tạo thuận lợi và hiệu quả.

d. Đảm bảo chất lượng về tổ chức đào tạo

Việc tổ chức đào tạo được đảm bảo sẽ góp phần triển khai, truyền tải được các nội dung, kiến thức đã được thiết kế trong chương trình đào tạo đến người học, giúp người học tiếp nhận được và hướng đến đạt được các mục tiêu giáo dục cũng như tầm nhìn và sứ mạng của trường. Đảm bảo chất lượng trong tổ chức đào tạo được thực hiện thông qua các nội dung như: tổ chức lớp, xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa, áp dụng các kỹ thuật xây dựng lịch trình, thời khóa biểu tiên tiến, tổ chức biên soạn bài giảng, áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá người học hiện đại, tổ chức kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch và điều chỉnh phù hợp, đồng thời đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất cho giảng dạy.

e. Đảm bảo chất lượng về nghiên cứu khoa học

Đảm bảo chất lượng về nghiên cứu khoa học trong thời đại hiện nay là các hoạt động nhằm gắn chặt giữa giảng dạy và nghiên cứu, cải thiện sự tương tác giữa giảng dạy và nghiên cứu; phát huy tính năng động, chủ động, sáng tạo của giảng viên, nghiên cứu viên; khuyến khích phát triển các tổ, nhóm nghiên cứu mạnh mang tính liên ngành; thực hiện liên kết, hợp tác với các cơ quan, tổ chức, viện, trường, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong nghiên cứu khoa học; tổ chức quản lý, phối hợp chặt chẽ trong công tác nghiên cứu khoa học; thực hiện chế độ phân bổ kinh phí nghiên cứu hiệu quả;

xây dựng nguồn quỹ nghiên cứu khoa học của trường; kết hợp công tác nghiên cứu khoa học với đăng kí sở hữu trí tuệ, chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu khoa học; chế độ, chính sách cho giảng viên, chuyên viên trong công tác nghiên cứu khoa học.

Công tác đảm bảo chất lượng về nghiên cứu khoa học trước tiên cần cải thiện chính sách và chiến lược nghiên cứu khoa học trong trường đại học; Xác định thể mạnh, nhu cầu và mối quan tâm của nhà trường để xác định mũi nhọn, trọng tâm nghiên cứu, đổi mới chương trình và cải thiện hợp tác với các đối tác từ các trường, viện, doanh nghiệp trong nước và quốc tế; Đặc biệt, đẩy mạnh truyền thông nghiên cứu khoa học (sản phẩm, tiềm năng hợp tác, sự thừa nhận - recognition...) thông qua mạng hoặc qua các diễn đàn, hội thảo; Có chiến lược và hợp tác với doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp để huy động vốn và chuyên gia, làm cho nghiên cứu khoa học gắn với thực tế hơn; Xây dựng một văn hóa hợp tác trong nghiên cứu khoa học mà Việt Nam còn thiếu. Văn hóa này đòi hỏi thói quen hợp tác, chia sẻ giá trị, chuẩn mực học thuật, kì vọng, thái độ cam kết, đam mê, khiêm tốn, niềm tin đối tác nghiên cứu khoa học.

2.2. Thực trạng công tác đảm bảo chất lượng ở Trường Đại học Thương mại hiện nay

2.2.1. Thực trạng công tác đảm bảo chất lượng về chương trình đào tạo

Hiện tại, Trường Đại học Thương mại đang đào tạo 18 ngành trình độ đại học với 23 chương trình đào tạo. Bên cạnh đào tạo trình độ đại học, trường có 06 chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, 06 chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Hoạt động đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo luôn được quan tâm, thể hiện thông qua các hoạt động: Năm 2022, trường đã ban hành Quy định phát triển chương trình đào tạo của trường phù hợp với các thông tư mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội; Rà soát và hoàn thiện các chương trình đào tạo. Hoạt động này được tiến hành định kì, thường xuyên với sự tham gia của đông đảo các bên liên quan như các chuyên gia, nhà tuyển dụng, giảng viên, người học. Trong các năm 2016, 2019, 2020, 2022, trường đã tiến hành công tác xây dựng và thiết kế chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần, mức độ đóng góp cho chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội và thị trường lao động đã được Nhà trường quan tâm. Năm 2020, 2021, trường đã mời chuyên gia tập huấn xây dựng, thiết kế chuẩn đầu ra cho gần 300 giảng viên và các cán bộ quản lí. Việc rà soát và phát triển chương trình đào tạo luôn được quan tâm và thực hiện định kì.

Đảm bảo chất lượng về chương trình đào tạo còn được thể hiện qua công tác đánh giá và kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo. Đây là hoạt động rất quan trọng và có ý nghĩa đối với nhà trường. Thông qua

hoạt động này, nhà trường công bố với xã hội về các cam kết chất lượng của mình và xem xét lại toàn bộ các hoạt động đào tạo của mình một cách có hệ thống để từ đó điều chỉnh, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người học và của xã hội. Từ tháng 8 năm 2019 đến tháng 8 năm 2022, Trường Đại học Thương mại đã tiến hành kiểm định chất lượng được 100% các chương trình đào tạo chính quy đủ điều kiện kiểm định chất lượng tại trường.

2.2.2. Thực trạng đảm bảo chất lượng về đội ngũ

Xác định con người là yếu tố quan trọng trong các hoạt động của trường, trong những năm qua, cùng với việc hoàn thiện các văn bản quản lí ở tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhà trường đã có chính sách khuyến khích đội ngũ nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng nhu cầu triển khai các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, không ngừng nâng cao trình độ quản lí và gắn kết phục vụ cộng đồng.

Tổng số cán bộ, giảng viên của trường (gồm trụ sở Hà Nội, cơ sở Hà Nam) tính đến tháng 12 năm 2022 gồm: 749 cán bộ, giảng viên trong đó có 2 giáo sư, 43 Phó giáo sư, 170 tiến sĩ, 443 thạc sĩ, 65 cử nhân và 26 trình độ khác. Ngoài ra, trường có đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đến từ các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước. Giảng viên của trường đáp ứng tốt yêu cầu cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu. Qua các đợt kiểm định chất lượng, tiêu chí về đội ngũ luôn được các đoàn chuyên gia đánh giá cao (mức đánh giá luôn đạt từ 4,11 đến 4,29).

2.2.3. Thực trạng đảm bảo chất lượng về tuyển sinh

Trường Đại học Thương mại là một trong các trường đại học thực hiện tự chủ một cách toàn diện, trong đó có công tác tuyển sinh. Tuy nhiên, nhà trường xác định rõ, tự chủ tuyển sinh đi kèm với nó là đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành và gắn với trách nhiệm giải trình cho cộng đồng và xã hội. Việc xây dựng Đề án tuyển sinh hằng năm luôn được nhà trường căn cứ vào điều kiện đảm bảo chất lượng như: về chương trình đào tạo, về đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo chất lượng khác của trường. Từ những cơ sở đó, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, phương thức tuyển sinh,... Chỉ tiêu tuyển sinh theo từng ngành/chuyên ngành/khối ngành về cơ bản đảm bảo theo quy định đối với các tiêu chí xác định chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc công bố Đề án tuyển sinh luôn được nhà trường thực hiện theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài việc công bố trên trang *tuyensinh* của Bộ, trường còn công bố công khai trên websites của trường, đặc biệt là các thông tin liên quan đến tuyển sinh còn được nhà trường công bố rộng rãi trên các fanpage của trường và của các khoa/viện quản lí nhằm giúp thí sinh

Bảng 1: Số lớp học phần hằng năm của Trường Đại học Thương mại từ năm 2018 đến nay

Đào tạo	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Chính quy	2.126	2.075	2.612	2.643	2.817
Sau đại học	418	187	342	348	358
Vừa học vừa làm	344	273	137	80	41
Cử nhân quốc tế	747	588	780	752	1.131
Tổng	3.635	3.123	3.871	3.823	4.347

có nhiều kênh thông tin nhất để có thể tiếp cận thông tin tuyển sinh của trường một cách nhanh chóng, kịp thời và thuận lợi nhất.

Việc xác định và công bố thí sinh trúng tuyển, tiếp nhận thí sinh trúng tuyển nhập học và tổ chức nhập học luôn được lãnh đạo nhà trường quan tâm, chỉ đạo sát sao nhằm thực hiện theo đúng quy định của Bộ và điều kiện thực tế của trường. Thực tế cho thấy, những năm gần đây, xã hội và thí sinh đã quan tâm nhiều đến Trường Đại học Thương mại. Số hồ sơ đăng ký vào trường luôn thuộc tốp cao (Năm 2020, số hồ sơ đăng ký xét tuyển theo kết quả thi là 85.950, theo xét tuyển kết hợp là 1.117. Năm 2021, số hồ sơ đăng ký xét tuyển theo kết quả thi là 111.013, theo xét tuyển kết hợp là 2.293. Năm 2022, số hồ sơ đăng ký xét tuyển theo kết quả thi là 67.688, theo xét tuyển kết hợp là 55.301, số lượng nguyện vọng 1 đăng ký vào là 10.466 - cao nhất cả nước). Điểm chuẩn tuyển sinh cũng tăng qua các năm (Năm 2019, điểm trúng tuyển trung bình các ngành của trường là 22.47. Năm 2020, điểm trúng tuyển trung bình các ngành của trường là 25.36. Năm 2021 điểm trúng tuyển trung bình các ngành của trường là 26.52). Mặt khác, phương thức tuyển sinh ngày càng đa dạng. Trước đây, chủ yếu dựa vào kết quả thi, hiện nay đã có nhiều phương thức mới. Có thể kể đến như: phương thức xét tuyển kết hợp, xét kết quả thi đánh giá năng lực năm 2022 của Đại học Quốc gia Hà Nội, xét kết quả học tập cấp Trung học phổ thông của học sinh trường chuyên/trọng điểm quốc gia tốt nghiệp năm 2022 theo từng tổ hợp môn xét tuyển... Tóm lại, có thể nói, chất lượng tuyển sinh của trường đã từng bước được đảm bảo và nâng cao hằng năm.

2.2.4. Thực trạng đảm bảo chất lượng về tổ chức đào tạo

Công tác đào tạo và quản lý đào tạo luôn được nhà trường xác định là nhiệm vụ trọng tâm của các hoạt động. Nhà trường đã kịp thời xây dựng các văn bản quản lý đào tạo phù hợp với các thông tư, quy định, quy chế mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo như: Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại; Quy chế đào tạo chất lượng cao trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại; Quy chế tuyển sinh sau đại học của Trường Đại học Thương mại; Quy chế đào tạo chương trình liên kết quốc tế trong Trường Đại

học Thương mại, Hướng dẫn đánh giá đạt chuẩn đầu ra trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại..

Hằng năm, trường tổ chức xây dựng các kế hoạch thực hiện hoạt động đào tạo ở tất cả các trình độ, triển khai thực hiện hoạt động này ở tất cả các bộ phận trong trường theo nguyên tắc đồng bộ và phân định rõ trách nhiệm của các đơn vị. Thực tế, trong những năm gần đây, nhà trường đã triển khai thực hiện tốt và hiệu quả các hoạt động đào tạo. Mỗi năm học, trường đã tổ chức hoàn thành việc giảng dạy, học tập cho tất cả các loại hình đào tạo, số liệu cụ thể ở Bảng 1.

Có thể nói, hoạt động tổ chức đào tạo đã được nhà trường thực hiện một cách hiệu quả, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu và quy định hiện hành. Qua việc kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo, chỉ tiêu này đã được đánh giá cao trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn chuyên gia (mức đánh giá từ 4,01 đến 4,23).

2.2.5. Thực trạng công tác đảm bảo chất lượng về nghiên cứu khoa học

Hoạt động nghiên cứu khoa học trong những năm gần đây luôn được nhà trường chú trọng phát triển, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, khả năng nghiên cứu của các cá nhân và khẳng định vị trí một trường đại học theo định hướng nghiên cứu. Nhà trường đã ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học công nghệ trong trường (năm 2021) và Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu (năm 2022) tạo hành lang pháp lý vững chắc cho các hoạt động nghiên cứu khoa học trong trường. Các hoạt động nghiên cứu khoa học được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Những năm gần đây, trường đã phối hợp tổ chức thành công nhiều hội nghị, hội thảo quốc gia và quốc tế. Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ được nghiệm thu. Nhiều bài báo khoa học được xuất bản trên các tạp chí khoa học quốc gia và quốc tế có uy tín (xem Bảng 2).

2.3. Một số giải pháp hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Thương mại

2.3.1. Định kỳ rà soát và hoàn thiện chương trình đào tạo

Với chương trình đào tạo, bên cạnh việc xây dựng và hoàn thiện quy định quản lý, phát triển chương trình đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành của Bộ Giáo

Bảng 2: Số liệu các bài báo, đề tài các cấp của Trường Đại học Thương mại từ năm 2017 đến nay

TT	Nội dung	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
1	Đề tài nghiên cứu khoa học các cấp					
	Đề tài cấp Nhà nước		1	1		
	Đề tài cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo	2	10	5	5	6
	Đề tài cấp Bộ (ngoài Bộ Giáo dục và Đào tạo), Tỉnh/Thành phố	2	0	2	2	2
	Đề tài cấp trường	42	37	42	65	52
2	Nhóm nghiên cứu triển khai mới	13				
3	Giáo trình, sách chuyên khảo, tham khảo	8	37	27	27	15
4	Bài báo					
	Công bố quốc tế	18	26	72	81	81
	Bài báo trên tạp chí trong nước	281	279	280	330	492
	Số lượng bài hội thảo quốc gia	146	275	392	340	331
	Số lượng bài hội thảo quốc tế	67	87	48	131	219
5	Số lượng công trình dự thi các giải thưởng nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Bộ, kinh tế lượng toàn quốc	4	6	5	4	12
6	Số giải thưởng nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo	3	3	5	4	9
7	Số giải thưởng kinh tế lượng	1	3			3

dục và Đào tạo. Từ đó, làm nền tảng cho việc tự đánh giá, để làm căn cứ cải tiến các chương trình đào tạo đang vận hành. Phát triển các chương trình đào tạo mới phù hợp với xu thế của xã hội và phù hợp với các điều kiện đảm bảo chất lượng của trường.

2.3.2. Đảm bảo và nâng cao chất lượng đội ngũ

Đảm bảo và triển khai các chính sách, kế hoạch phát triển đội ngũ cả về chất lượng, số lượng, cơ cấu. Phát triển đội ngũ có trình độ chuyên môn và kỹ năng cao. Thực hiện có hiệu quả các hoạt động giảng dạy, hoạt động nghiên cứu và quản lý trong nhà trường. Đảm bảo đáp ứng tỉ lệ sinh viên/giảng viên theo đúng quy định, thông qua đó góp phần đảm bảo đáp ứng các yêu cầu đảm bảo chất lượng của các hoạt động đào tạo.

2.3.3. Hoàn thiện công tác tuyển sinh

Việc xác định và phân bổ các chỉ tiêu tuyển sinh cần đảm bảo phù hợp với các nguồn lực của trường, đáp ứng yêu cầu của trường tự chủ, tự giải trình và chịu trách nhiệm. Thông qua đó, đảm bảo người học được tuyển vào trường có điều kiện học tập phù hợp nhất, đảm bảo người học đạt chuẩn đầu ra khi tốt nghiệp. Hoạt động truyền thông cũng cần đa dạng, truyền tải đầy đủ nội dung của Đề án tuyển sinh đã được trường xây dựng.

2.3.4. Bổ sung và hoàn thiện các tác nghiệp về tổ chức đào tạo

Hoàn thiện công tác tổ chức đào tạo theo định hướng: Xây dựng phương án tổ chức giảng dạy linh hoạt đáp ứng yêu cầu thực tiễn; Triển khai áp dụng có hiệu quả

Đề án chuyển đổi số trong hoạt động quản lý đào tạo; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hoạt động dạy và học, góp phần đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch và tiến độ đạt chuẩn đầu ra của người học. Duy trì mối liên hệ với các doanh nghiệp, tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp đối với công tác đào tạo, thực hiện liên kết và kết nối với người học, cựu người học.

2.3.5. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học

Xây dựng và hoàn thiện Quy định về quản lý hoạt động khoa học công nghệ, Quy định tổ chức và hoạt động các nhóm nghiên cứu tạo hành lang pháp lý cho việc đẩy mạnh các hoạt động khoa học công nghệ, hình thành các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh và là cơ sở để triển khai thực hiện các đề tài khoa học công nghệ các cấp theo đúng kế hoạch, đúng tiến độ; Tổ chức tốt các hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế; Thúc đẩy các giảng viên, viên chức trong trường gia tăng các bài báo được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín; Thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học; Tổ chức biên soạn và xuất bản các giáo trình và tài liệu tham khảo phục vụ hoạt động.

2.3.6. Hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong

Duy trì, hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong trường nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo của trường trong giai đoạn tự chủ, gắn với giải trình và tự chịu trách nhiệm; Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, ban chức năng trên các mặt

công tác để góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục; Hoàn thiện việc chuyển đổi số trong trường nói chung và đặc biệt ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động; Nâng cao năng lực, kiến thức chuyên môn của đội ngũ công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường; Hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ; Xây dựng hệ thống văn bản, phân công trách nhiệm rõ ràng đối với từng đơn vị, từng bộ phận, từng thành viên của nhà trường trong công tác bảo đảm chất lượng; Định kỳ tổ chức và đẩy mạnh hoạt động tự đánh giá để từ đó có các kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp.

3. Kết luận

Đảm bảo chất lượng giáo dục là một khâu trong quản lý chất lượng giáo dục, là cơ sở để thực hiện mục tiêu, chương trình giáo dục của mỗi nhà trường cũng như mỗi quốc gia. Để quản lý được chất lượng giáo dục phù hợp với mục tiêu giáo dục, cần phải thực hiện đồng bộ

các biện pháp quản lý chất lượng bên trong của mỗi nhà trường từ xác định chuẩn đầu ra, quản lý chuẩn đầu vào, quản lý quá trình thực hiện đào tạo và điều chỉnh chương trình phù hợp với bối cảnh xã hội, điều kiện thực tiễn của mỗi nhà trường. Bài báo đã nêu bật các lý luận cơ bản về đảm bảo chất lượng trong các trường đại học ở Việt Nam, làm rõ thực trạng công tác đảm bảo chất lượng tại Trường Đại học Thương mại, từ đó xây dựng một số giải pháp góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác đảm bảo chất lượng. Đối với Trường Đại học Thương mại, đảm bảo chất lượng giáo dục là mối quan tâm hàng đầu vì tầm quan trọng của hoạt động này đối với sự nghiệp phát triển của nhà trường trong thời gian tới. Chính vì thế, công tác đảm bảo chất lượng cần được phát triển theo đúng định hướng của nhà trường, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với xu thế phát triển chung trong khu vực và trên thế giới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội, (14/6/2019), Luật số 43/2019/QH14 ban hành Luật Giáo dục.
- [2] Thủ tướng Chính phủ, (14/01/2022), Quyết định số 78/QĐ-TTg phê duyệt *Chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022 - 2030”*.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (19/5/2017), Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT quy định về *Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học*.
- [4] AUN-QA, (2016), *Guide to AUN-QA Assessment at Institutional Level*, Version 2.0. CNCP.
- [5] Nguyễn Thị Huyền, (12/2022), *Chủ trương, chính sách, quy định về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đại học Việt Nam*, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6] Các báo cáo tổng kết hoạt động của Trường Đại học Thương mại từ năm 2019 đến nay.
- [7] Các báo cáo tự đánh giá chất lượng của Trường Đại học Thương mại và 16 chương trình đào tạo đã được kiểm định chất lượng từ năm 2017 đến nay.
- [8] Các báo cáo đánh giá ngoài kiểm định chất lượng Trường Đại học Thương mại và kiểm định các chương trình đào tạo từ năm 2017 đến nay.

ENSURING THE EDUCATION QUALITY AT THE THUONGMAI UNIVERSITY

Nguyen Duc Nghan*¹, Dang Thi Hai Hang²

* Corresponding author

¹ Email: nhuan.nd@tmu.edu.vn

² Email: hang.dth@tmu.edu.vn

ThuongMai University

79 Ho Tung Mau, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Education quality has always been a top concern of the whole society, as the product of education is human with profound impacts on the overall national socio-economic development. In the context of international economic integration and digital transformation in terms of various socio-economic sectors, educational institutions must improve and gradually enhance the education quality so as to provide highly specialized human resources with proficient skills, meeting the strict requirements of society. Within the scope of this research, the article evaluates the current situation of educational quality assurance at the ThuongMai University and proposes solutions to maintain and leveraging its achievements while addressing the practical challenges. By reaffirming the education quality commitment, the institution can identify its strengths as well as find out areas that need improvement to continuously innovate and enhance the education quality, meeting the practical demands of professions and society.*

KEYWORDS: Education quality, ensuring the education quality in universities.